

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi,
bổ sung trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện và phê duyệt quy trình nội bộ
trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/06/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1625/QĐ-BKHCN ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1945/TTr-SKHCN ngày 11/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 03 Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện và phê duyệt 03 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ.

(Có Danh mục và Quy trình nội bộ chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị có liên quan, trên cơ sở quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các thủ tục hành chính và quy trình nội bộ sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

- Thủ tục hành chính có số thứ tự 13,14,16 phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1454/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Quy trình nội bộ có số thứ tự 13,14,16 phần II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, VP Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các phòng: KGVX, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC (HVT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Xuân Huyền

Phụ lục II
DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG
LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số: 1609 /QĐ-UBND ngày 14 /7/2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI
BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (03 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
01	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	- Ủy ban nhân dân tỉnh. - Sở Khoa học và Công nghệ.
02	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	
03	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

Các cụm từ viết tắt:

- Ủy ban nhân dân: UBND
- Thủ tục hành chính: TTHC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Chuyển đổi số: CDS
- Khoa học Công nghệ: KH&CN
- Nhân viên bưu điện: NVBD
- Bộ phận một cửa: BPMC
- Công chức Bộ phận một cửa: CCMC

1. Nhóm 02 TTHC, gồm:

1.1. Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.

1.2. Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ; - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng CDS.	CCMC tại TTPVHCC/NVBĐ	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CDS	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 05 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày được phân công thụ lý; - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả giải quyết).	Chuyên viên Phòng CDS	12,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng CDS	02 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung do phòng chuyên môn trình: - Nếu đáp ứng yêu cầu: Ký duyệt vào văn bản chấp thuận; - Nếu đáp ứng yêu cầu: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý;	Lãnh đạo Sở KH&CN	1,5 ngày
B6	Phê duyệt, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở KH&CN	0,5 ngày
B7	Đóng dấu, phát hành Tờ trình	Văn thư Sở KH&CN	0,5 ngày
B8	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả xử lý cho CCMC tại TTPVHCC	UBND tỉnh	04 ngày
B9	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC/NVBĐ	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			22 ngày

2. Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ.

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 14 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.

Số TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển hồ sơ cho lãnh đạo Phòng CDS.	CCMC tại TTPVHCC/NVBD	0,5 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng CDS	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 05 ngày, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày được phân công thụ lý; - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu: xây dựng dự thảo văn bản (kết quả giải quyết).	Chuyên viên Phòng CDS	5,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng CDS	02 ngày
B5	Xem xét, kiểm tra nội dung do phòng chuyên môn trình: - Nếu đáp ứng yêu cầu: Ký duyệt vào văn bản chấp thuận; - Nếu đáp ứng yêu cầu: Chuyển lại Lãnh đạo Phòng xử lý.	Lãnh đạo Sở KH&CN	1,5 ngày
B6	Phê duyệt, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở KH&CN	0,5 ngày
B7	Đóng dấu, phát hành Tờ trình	Văn thư Sở KH&CN	0,5 ngày
B8	Xem xét, quyết định, chuyển kết quả xử lý cho CCMC tại TTPVHCC	UBND tỉnh	03 ngày
B9	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC tại TTPVHCC/NVBD	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày